TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2018/HS-PT
Ngày: 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Trường
Các Thẩm phán: Ông Lê Phước Thanh
Ông Phạm Việt Cường

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đ1 diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 300/TLPT-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Văn T1 về tội "Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng". Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

1/ Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T1. Sinh ngày 02/02/1979 tại tỉnh Gia Lai. Trú tại: Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Cha: Nguyễn Văn L - Sinh năm 1947; Mẹ: Ngô Thị M - Sinh năm 1959. Vợ: Bùi Thị C - Sinh năm 1979 và có 03 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo ra đầu thú ngày 03/12/2016, bị tạm giữ từ ngày 04/12/2016 đến ngày 10/12/2016 được trả tự do vì được gia đình bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2/ những người tham gia tố tụng khác:

2.1. Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Hoàng Kim L - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (có mặt)

2.2. Người bị hại:

Lê Đình H (đã chết), đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Lê Đình S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964, cùng trú tại: Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, là người đại diện theo pháp luật; Ông Lê Văn M, sinh năm: 1982, trú tại: huyện Đ, tỉnh Gia Lai, là người đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền được chứng thực số: 13, quyển số 01 (1) - SCT/CK, ĐC ngày

12/6/2017 của Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) (có mặt).

2.3.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Chị Bùi Thị C, sinh năm 1979 (có mặt).

Trú tại: Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 - Sinh năm 1998(có mặt).

Trú tại: huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

3. Anh Nguyễn Văn T1 - Sinh ngày 02/02/2000(có mặt).

Trú tại: Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2.4. Người làm chứng:

1. Trương Thanh V - Sinh năm 1980 (có mặt).

2. Phan Phụng H1- Sinh năm 1984 (có mặt).

3. Lê Thanh T2- Sinh năm 1978 (có mặt).

4. Trần Thị D- Sinh năm 1987 (có mặt).

Cùng trú tại: Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

5. Văn Công Đ- Sinh năm 1998 (vắng mặt).

Trú tại: huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

6. Bùi Văn Tuấn A- Sinh năm 2000 (vắng mặt) .

7. Nguyễn Văn Đ1- Sinh năm 1993 (vắng mặt) .

Trú tại: huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 19h00 ngày 02/12/2016 tại tiệm Internet T thuộc xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, do có mâu thuẫn từ trước, Văn Công Đ (Sinh năm 1998, trú tại huyện Đ, tỉnh Gia Lai) đã dùng cây sắt đánh Nguyễn Văn T1 (Sinh năm 2000, trú xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai). Sau đó, T1 về nhà kể lại sự việc trên cho chú ruột là Nguyễn Văn Đ1 (Sinh năm 1993) biết. Nghe vậy, Đ1 rủ Bùi Văn Tuấn A (Sinh năm 2000, trú huyện Đ, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe máy cùng một số thanh niên, đến nhà tìm Đ để đánh nhưng không gặp nên đi về. Trên đường về Lê Đình H điều khiển xe máy đạp vào xe máy của Tuấn A, làm Tuấn A và hai người thanh niên ngã xuống đường.

Đến khoảng 19h00 ngày 03/12/2016, Nguyễn Văn Đ1 điện thoại hẹn Lê Đình H ra sân bóng làng N để giải quyết và thoả thuận việc bồi thường xe máy của Bùi Văn Tuấn A bị hư hỏng. Sau đó Đ1 và một số thanh niên người dân tộc thiểu số ở làng N đến sân bóng chờ H đến nói chuyện. Lê Đình H điều khiển xe máy chở Trần Xuân K (Sinh năm 1999, trú tại: làng N, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) mang theo rượu đến sân bóng làng N thì thấy có Đ1 và một số người dân tộc thiểu số (khoảng 20 người) đang ở đây. Do không thống nhất được việc bồi thường, giải quyết nên H đã bị nhóm thanh niên của Đ1 đánh. Sau đó, Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 (Sinh năm 1998, trú huyện Đ, tinh Gia Lai) cùng với một số thanh niên đến chở H và K đến trước cổng Công ty 75 thuộc xã I, huyên Đ, tỉnh

Gia Lai. Bực tức vì bị nhóm thanh niên của Đ1 đánh, H đã rủ Đ2 đi đến nhà tìm Nguyễn Văn T1 (là cháu của Đ1) để đánh trả thù thì Đ2 đồng ý. Khi đi Đ2 mang theo một cây sắt ba khúc và một con dao.

Đến khoảng 20h00' ngày 03/12/2016, Lê Đình H điều khiển xe máy (Biển kiểm soát: 81U1-126.60; nhãn hiệu: Yamaha Exciter) chở Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 mang theo một con dao lê và một cây sắt ba khúc đến nhà Nguyễn Văn T1 (là anh trai của Đ1) để tìm T1 (là cháu của Đ1 và là con của T) để đánh trả thù. Khi đến gần nhà T, thấy có T đang ngồi uống rượu tại bàn đá trước nhà chị Trần Thị D (Sinh năm 1987) cùng với chị Bùi Thị C (Sinh năm 1979, là vợ T), anh Lê Thanh T2 (Sinh năm 1978) và anh Lý Minh T (Sinh năm 1978) cùng trú tại Thôn T, xã I, huyện Đ, thì H dừng xe, H đi đến bàn đá hỏi: "Ông T đâu?"". Nguyễn Văn T1 trả lời: "Tôi đây". Bất ngờ, H xông vào dùng tay đánh vào mặt T. Thấy vậy, chị C vào can ngăn thì bị Đ2 dùng cây sắt ba khúc đánh vào đầu và người. Lúc này, Nguyễn Văn T1 đang ở trong nhà nghe ồn ào, chay ra, thấy H và Đ2 đang đánh cha mẹ mình là Nguyễn Văn T1 và chị C, nên T2 lấy một tấm ván gỗ ở trước sân nhà chạy ra đánh ba cái vào đầu Đ2 làm vỡ tấm ván. Đ2 quay lại dùng cây sắt ba khúc đánh ba cái vào đầu T2 và rượt đuổi thì T2 bỏ chạy vào nhà. Sau đó, Đ2 quay lại cùng với H đánh Nguyễn Văn T1. Chị C can ngăn thì bị Đ2 dùng cây sắt ba khúc và dao lê đánh vào đầu và tay bị thương, rồi dùng chân đạp chị C ngã. Thấy chị C bị đánh, anh Phan Phụng H1 (Sinh năm 1984, trú Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) chạy đến can ngăn thì bị Đ2 dùng cây sắt ba khúc đánh một cái trúng ngực. Sau đó Đ2 quay lại thấy T và H đang giằng co, H đang dùng tay trái kẹp cổ và kéo đầu T ép vào ngực H. Mặt của H hướng về tường rào bên hông nhà chị Trần Thị D, cách tường rào nhà chị D khoảng (01)m. Còn T đứng cách tường rào nhà chị D khoảng (60)cm. Đ2 liền đi đến sau lưng T tay phải dùng dao lê đâm một nhát trúng vào lưng phải của T. Bị đâm, T kêu lên: "Tao bị đâm rồi, chết tao rồi". T tiếp tục vùng vẫy để thoát thân thì H nói với Đ2: "Đưa cây cho tao" thì Đ2 tay trái đưa cây sắt ba khúc qua cho H cầm. Ngay lúc đó, thấy T bị đánh nên T2 cầm con dao rựa chạy ra phía sau lưng Đ2, tay phải cầm dao chém một nhát trúng vào cổ của Đ2. Đ2 cầm dao chém lại T2, nhưng T2 đã lùi lại né nên không trúng. T2 tiếp tục cầm dao chém liên tiếp hai nhát vào đầu và tay trái Đ2, rồi chạy vòng sang sau lưng H và dùng dao chém hai nhát vào đầu và một nhát vào lưng H. Chị C đã chạy lại kéo T2 ra không cho T2 tiếp tục đánh H nữa, T2 đã thả con dao đang cầm xuống đất. Sau khi Đ2 bị T2 chém thì Đ2 đi lảo đảo sát tường rào về phía sau nhà chị D phía tay phải của T, tay buông dao lê ra để bịt vết thương trên cổ, ngay lúc này T quơ tay phải lấy được con dao trên tay Đ2 và xoay người thoát khỏi sự khống chế của H đồng thời tay cầm dao đâm một nhát trúng vào vùng hõm ức của H làm H ngã xuống đất. Thấy T cầm dao, chị C đã chạy lại giằng lấy con dao trên tay T rồi ném con dao về phía bãi đất trống trước nhà chị D và kéo T ra không cho T tiếp tục đánh H nữa.

Nghe ồn ào đánh nhau, anh Trương Thanh V (Sinh năm 1986, trú cùng thôn T) chạy đến can ngăn. Thấy H ngã, Nguyễn Văn T1 cầm chiếc ghế nhựa đánh một cái vào người H và quay sang dùng ghế nhựa đánh ba cái vào người Đ2

làm ghế nhựa bị vỡ. Sau khi đánh nhau xong anh Nguyễn Ngọc L (trú thôn T) đến cùng với Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 dùng xe máy chở H đến Trung tâm y tế huyện Đ cấp cứu, nhưng H đã chết trên đường đi. Đ2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai rồi chuyển đến điều trị tại Bệnh viện 15 - Binh đoàn 15 thuộc Thành phố P, tỉnh Gia Lai điều trị từ ngày 03/12/2016 đến ngày 14/12/2016 thì ra viện.

Còn Nguyễn Văn T1 và Bùi Thị C được anh Trương Thanh V, anh Lê Thanh T2 và anh Huỳnh Đ2 Lợi (Sinh năm 1995, trú tại: T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) chở đến Trung tâm y tế huyện Đ cấp cứu. Sau đó, dược chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu và điều trị. Đến ngày 05/12/2016 thì T ra viện, chị C đến ngày 14/12/2016 thì ra viện.

Đến ngày 08/12/2016 Nguyễn Văn T1 đến Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận hành vi đã dùng dao đâm anh Lê Đình H chết.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tại khu vực bãi đất trống sát nhà ông Lê Thanh H và bà Trần Thị D thuộc Thôn T, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Cơ quan Điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng của vụ án và các mẫu chất màu nâu nghi máu để tiến hành giám định.

*Kết quả khám nghiệm tử thi Lê Đình H xác định:

Tình trạng đầu, mặt:

+ Phần đầu sọ: Tóc bết máu còn ướt.

+ Hai mắt: Hé mở, đồng tử 02 mắt dãn 6mm, kết mạc trắng bệch.

+ Mũi: Khô. Miệng: Ngậm, hai bờ môi tím.

+ Hai ống tai: Khô.

+ Vùng chẩm: Có vết thương hình móc câu, bờ mép sắc gọn, dài 8cm, rộng 0l cm, đầu móc câu 0l cm, sâu 02 cm, tâm vết cách Cl: 17cm về phía trên, cách đỉnh vành tai phải 12cm về phía trên sau; Chiều hướng: Dưới lên trên, trái sang phải, sau ra trước.

+ Vùng đỉnh: Bên trái có vết rách da, bờ mép sắc gọn, KT(1,5 X 0,4)cm; Tâm vết thương cách đỉnh vành tai trái 9,5cm về phía trên sau, cách Cl: 17cm về phía trên trái.

+ Vùng thái dương trái: vết xây xát da KT(1 X 0,5)cm, sâu 0,3cm; Tâm vết cách đỉnh vành tai trái 7,5cm về phía trên sau, cách đuôi mày trái 9cm về phía trước trái.

Tại hõm ức: Có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn; Đầu tù dưới phải, đầu nhọn trên trái, KT(2,5 x l)cm, sâu 12cm, chiều hướng: Từ dưới lên trên - trái sang phải - trước ra sau.

Vùng hông hố chậu phải: Có nhiều vết xây xát da bong tróc thượng bì diện (14x7)cm.

Hai tay:

+ Tại khuỷu tay phải có nhiều vết xây xát da diện (5 X 3)cm. Tại 1/3 giữa mặt sau cẳng tay phải có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn, KT (2 X 0,5)cm.

+ Từ mỏm khuỷu tay trái đến 1/3 trên mặt sau cẳng tay có nhiều vết xây xát da không liên tục diện (8 X 2)cm. Tại 1/3 dưới mặt trước cẳng tay trái có vết trượt da KT(4 X 0,5)cm.

Vùng lưng: Có vết rách da hình khe, đầu tù dưới phải, đầu nhọn trên trái, KT(15 X 02)cm, sâu lcm, chiều hướng vết từ trên xuống dưới - phải qua trái - sau ra trước, vết cách C7: 8cm về phía dưới trái, cách mỏm cùng vai trái 18cm về phía dưới.

Mông phải: Có vết thương hình chữ V, cạnh KT(4 X 0,5)cm, cạnh KT(3 X 2)cm, sâu 13cm; Chiều hướng: Trên xuống dưới - phải qua trái - sau ra trước; Bờ mép vết sắc gọn. Tâm vết cách gai chậu trước trên phải 16cm về phía dưới sau, cách mỏm cùng cụt 10cm về phía trên phải; cách gót chân phải 90cm về phía trái.

Gối phải: Có nhiều vết xây xát da diện (5 X 4)cm.

Gối trái: Có nhiều vết xây xát da diện (4 X 7)cm.

Hai chân: Mười đầu ngón chân chà sát da móng (quá trình chở đi cấp cứu).

- Mở rộng vết thương vùng chẩm: Xương sọ vát KT(5 X l)cm.

- Mở rộng vết thương vùng ức: Mô cơ dưới da tại rãnh thương bầm, tụ máu. vết thương làm đứt động mạch cảnh chung bên trái.

- Mở rộng vết thương vùng mông phải: Rãnh thương bầm tụ máu, kiểm tra không thấy dị vật trong tổn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 451/TTPY ngày 10/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương; Nguyên nhân chết của Lê Đình H là do "Mất máu cấp / đứt động mạch cảnh chung trái do vật sắc nhọn.

Tại bản cáo trạng số: 65/CTr-VKS-P2 ngày 18/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị can Nguyễn Văn T1 về tội "Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng" theo quy định tại khoản 1 Điều 96 BLHS.

2. Diễn biến vụ án:

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Ngày 05/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai có văn bản số 23/CV- VKS-P2 có nội dung giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng.

3. Diễn biến phiên tòa sơ thẩm:

Tại phiên tòa khi Hội đồng xét xử hỏi bị cáo Nguyễn Văn T1 khai: Khi bị cáo đang ngồi uống rượu tại bàn đá trước nhà chị Trần Thị D (gần nhà bị cáo) với chị Bùi Thị C (là vợ bị cáo), Lê Thanh T2 và anh Lý Minh T thì H và Đ2 đến, H dùng tay không vào đánh vào mặt bị cáo, bị cáo ngã xong đứng dậy và nghĩ tự nhiên bị đánh nên bị cáo đi về phía H với mục đích đánh lại nhưng chưa đánh lại được thì xảy ra xô xát với H dẫn đến bị cáo bị Đ2 đâm vào lưng còn bị cáo muốn thoát thân nên dùng dao đâm H và dẫn đến H tử vong. Khi bị cáo bị H tát vào mặt thì Đ2 vẫn đứng ở cây Sanh, khi bị cáo xô xát với H thì bị cáo không biết những người khác làm gì. Bị cáo khẳng định giữ nguyên lời khai của bị cáo

tại phiên tòa ngày 22/3/2018 về việc "...bực tức vì bị H vô cớ đánh nên tôi quay lại rượt H chạy vòng quanh bàn đá để đánh lại..Khi trợ giúp viên pháp lý yêu cầu bị cáo trả lời lại tình tiết diễn ra sau khi bị H tát vào mặt thì bị cáo lại khai sau khi bị H tát vào mặt bị cáo đi về phía H để hỏi vì sao đánh bị cáo chứ không phải để đánh lại.

Bị cáo biết lỗi và đã cùng gia đình bồi thường cho phía bị hại 30.000.000đ tiền mai táng phí. Nay bị cáo nhất trí bồi thường mai táng phí số tiền 73.298.000đ còn tiền bù đắp tổn thất tinh thần bị cáo nhất trí bồi thường tương đương 70 tháng lương tối thiểu hiện nay.

Bị cáo đề nghị tòa miễn án phí do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo ở ngoài cải tạo.

Bùi Thị C khai thấy H và T xô xát nên vào can ngăn thì bị Đ2 nhảy vào đánh nên chị C mới kêu cứu, sau đó T2 chạy ra rồi mới diễn biến T2 đâm chém Đ2, H nhiều nhát như trong cáo trạng mô tả, Chị liên tục can ngăn nhưng không thành. Nay chị không yêu cầu gì về thương tích do Đ2 gây ra đối với chị. Đối với tiền đã bồi thường cho phía bị hại chị không ý kiến gì.

Nguyễn Văn T1 khai lúc đó T2 đang ở trong nhà, nghe tiếng mẹ kêu cứu nên T2 chạy ra, thấy Đ2 đang đánh mẹ nên T2 cầm tấm ván chạy đến đập Đ2, T2 bị Đ2 rượt nên T2 chạy vào nhà. Vì muốn giải cứu cha mẹ nên T2 cầm dao rựa chạy ra rồi đâm, chém Đ2, H nhiều nhát như nội dung cáo trạng nêu. Sau khi chém H thì T2 bị mẹ kéo ra, T2 thấy H bị T đâm ngã bò dưới đất thì T2 sợ H tấn công nên cầm ghế chạy vào đập nhiều nhát vào H làm ghế gãy, T2 tiếp tục lấy ghế khác đập nhiều nhát vào Đ2 làm ghế gãy.

Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 khai có cùng với H mang cây ba khúc và dao đến nhà T để tìm Nguyễn Văn T1 là con của T để đánh trả thù. Chưa
đến nhà T thì thấy T ngồi ở bàn đá nhà chị D nên H đến hỏi rồi đánh vào mặt T, lúc này Đ2 vẫn đứng ở ngoài. Thấy H bị T và một số người khác bao vây đánh, trong đó Chuyển hung hăng nhất nên Đ2 nhảy vào đánh để bảo vệ H.

Anh Lê Thanh T2 và chị Trần Thị D khai khi thấy H vào đánh T thì mọi người bỏ chạy nên không biết sự việc xảy ra.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Giết người do vượt qua giới hạn phòng vệ chính đáng".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 Bộ luật Hình sự 1999; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo với phía bị hại về bồi thường mai táng phí 73.298.000đ, khấu trừ số tiền đã bồi thường 30.000.000đ còn lại 43.298.000đ Buộc bị cáo phải bồi thường cho phía bị hại tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 97.300.000đ tương ứng 70%.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng và miễn án phí cho bị cáo.

Đ1 diện theo ủy quyền của phía bị hại không nhất trí với ý kiến Kiểm sát viên về tội danh và Điều luật áp dụng cũng như không nhất trí về hình phạt. Đề

nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo về tội "Giết người" có đồng phạm là Nguyễn Văn T1. Nhất trí việc bị cáo bồi thường mai táng phí là 73.298.000d, và nhất trí khấu trừ 30.000.000đ đã nhận, về tiền bù đắp tổn thất tinh thần đề nghị tòa xử mức 100%.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng nhất trí các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt như Kiểm sát viên đề nghị. Tuy nhiên do bị cáo cũng bị gây thương tích nên sức khỏe yếu, gia đình khó khăn và bị cáo là trụ cột của gia đình. Đề nghị tòa áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Nhất trí phần bồi thường, vật chứng, án phí như quan điểm Kiểm sát viên.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:**

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 Bộ luật Hình sự 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, sau khi khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/12/2016 đến ngày 10/12/2016.

Về kiến nghị:

- Hội đồng xét xử sơ thẩm kiến nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

- Kiến nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà nẵng rút hồ sơ vụ án do Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử có bị cáo Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 về tội "Gây rối trật tự công cộng" để xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm để nhập vào vụ án này.

- Kiến nghị Phòng kiểm tra nghiệp vụ Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xem xét đề xuất Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét lại bản án theo thủ tục Giám đốc thẩm về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 trong vụ án do Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử có bị cáo Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 về tội "Gây rối trật tự công cộng" kể trên.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần án phí; trách nhiệm dân sự, quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật**.**

Ngày 17/8/2018 người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, xem xét bị cáo về tội giết người.

-Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện hợp pháp người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử bị cáo về tội "Giết người"

-Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không thống nhất với kháng cáo và ý kiến của người đại diện cho bị hại đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên nội dung bản án.

-Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

Về nội dung: Trên cơ sở các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, kết tội bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội "Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng" theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ pháp luật, do vậy đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại về việc hủy án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau: Do mâu thuẫn với nhau nên khoảng 20h00' ngày 03/12/2016, Lê Đình H điều khiển xe chở Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 mang theo một con dao lê và một cây sắt ba khúc đến nhà Nguyễn Văn T1 để đánh trả thù. Khi đến gần nhà T2, thấy Nguyễn Văn T1 là cha T2 đang uống rượu trước nhà chị Trần Thị D, H hỏi: "Ông T đâu?", T trả lời: "Tôi đây". H dùng tay đánh vào mặt T, chị C là mẹ T2 vào can thì bị Đ2 dùng cây sắt ba khúc đánh vào đầu và người. T2 thấy H và Đ2 đánh cha mẹ nên lấy tấm ván gỗ đánh ba cái vào đầu Đ2, Đ2 dùng cây sắt ba khúc đánh ba cái vào đầu T2, T2 bỏ chạy vào nhà. Đ2 cùng H đánh T, chị C can thì bị Đ2 dùng cây sắt ba khúc và dao lê đánh vào đầu và tay và đạp chị C ngã, anh Phan Phụng H1 vào can thì bị Đ2 dùng cây sắt ba khúc đánh trúng ngực. Lúc này H đang dùng tay trái kẹp cổ và kéo đầu T ép vào ngực, tay phải đánh vào mặt T, T mất khả năng tự vệ, Đ2 dùng dao lê đâm một nhát trúng vào lưng phải của T, T kêu lên: "Tao bị đâm rồi, chết tao rồi". T tiếp tục vùng vẫy để thoát thân thì H nói với Đ2: "Đưa cây cho tao" Đ2 đưa cây sắt ba khúc qua cho H, thấy T bị đâm nên T2 cầm con dao rựa chạy ra chém một nhát trúng vào cổ của Đ2. Đ2 cầm dao chém lại T2, T2 chém lại hai nhát vào đầu và tay trái Đ2, rồi chém hai nhát vào đầu và lưng H. Chị C kéo T2 ra không cho T2 tiếp tục đánh H nữa, T2 đã thả con dao đang cầm xuống đất, T lấy dao trên tay Đ2 và xoay người thoát khỏi sự khống chế của H và đâm một nhát trúng vào vùng hõm ức của H làm H ngã xuống đất, chị C đã chạy lại giằng lấy con dao trên tay T rồi ném con dao về phía bãi đất trống trước nhà chị D và kéo T ra không cho T tiếp tục đánh H nữa. T2 cầm chiếc ghế nhựa đánh một cái vào người H và ba cái vào người Đ2. Anh Nguyễn Ngọc L cùng với Đ2 chở H đến Trung tâm y tế huyện Đ cấp cứu, nhưng H đã chết trên đường đi.

[2] Xét kháng cáo của ông Lê Đình S và bà Nguyễn Thị H đại diện hợp pháp cho bị hại Lê Đình H yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Văn T1 về tội giết người. HĐXX thấy rằng, giữa H và bị cáo T không hề có mâu thuẫn, nhưng H là người chủ động đến nhà T và vô cớ đánh vào mặt T, ngay từ đầu H đã biểu hiện tính hung hăn côn đồ đối với người đáng tuổi cha chú của mình, tiếp đó H đã khống chế kẹp cổ T làm cho bị cáo T lâm vào thế không kháng cự được và thực tế T cũng không tham gia đánh H và Đ2 mà chỉ có mỗi mình T2 là con T kháng cự lại H và Đ2, tương quan lực lượng lúc này là một mình T2 chống cự lại H và Đ2. Mặc dù được chị C và anh Huynh vào can nhưng H và Đ2 vẫn hung hãn tấn công lại cả người can ngăn, đỉnh điểm lên cao khi T bị Đ2 đâm một nhát vào lưng, nhưng H vẫn kẹp giữ T và lấy cây sắt ba khúc trên Đ2 tiếp tục uy hiếp T, trong trường hợp này T cần phải phòng vệ, nên đã lấy dao lê từ Đ2 đâm H. Qua diễn biến sự việc cho thấy hành vi của T lúc này là phòng vệ chính đáng nếu H không chết, nhưng H chết nên T bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội " Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng" là có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa hôm nay lời khai của những người làm chứng đều thể hiện bị cáo T đang ngồi trước nhà chị D, H đến vô cớ đấm vào mặt T, kẹp cổ T, Đ2 dùng dao lê đâm T, H giựt cây sắt ba khúc trên tay Đ2 để tấn công T, nên T đã lấy con dao lê trên Đ2 để chống trả lại H. Do vậy HĐXX thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có cơ chấp nhận kháng cáo hủy án sơ thẩm của người đại diện cho bị hại để điều tra xét xử bị cáo về tội "Giết người".

[4] Đối với phần kiến nghị tại bản án sơ thẩm về việc hủy bản án sơ thẩm này và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ đối với Nguyễn Tiến Huỳnh Đ2 về tội "Gây rối trật tự công cộng" để nhập chung vào xử cùng vụ án này là không cần thiết, nên HĐXX phúc thẩm hủy bỏ phần này.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên người đại diện hợp pháp cho bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận kháng cáo hủy án sơ thẩm của người đại diện hợp pháp cho người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 44/2018/HS-ST ngày 06/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội *"Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 Bộ luật Hình sự 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 **20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, sau khi khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/12/2016 đến ngày 10/12/2016.

2/ Hủy bỏ phần kiến nghị tại mục 5 của bản án.

3/ Án phí phúc thẩm : Ông Lê Đình S và bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (29/11/2018)

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- UBNDxã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường